

PHỤ LỤC
Danh mục nhiệm vụ trọng tâm triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính
xã Đại Ngãi giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ (VĂN PHÒNG HĐND&UBND)					
1	Xây dựng và hoàn thiện các văn bản QPPL ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế địa phương. Trong đó, chú trọng hoàn thiện các văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực: đầu tư kinh doanh, xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoa học công nghệ, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức ...; đồng thời gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng văn bản QPPL với thi hành pháp luật.	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa – Xã hội Phòng Kinh tế	Thường xuyên	Các văn bản QPPL được ban hành
2	Văn bản QPPL được ban hành đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Văn phòng HĐND&UBND		Thường xuyên	Các văn bản QPPL được ban hành
3	Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.	Văn phòng HĐND&UBND		Thường xuyên, khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền	Các văn bản QPPL đã tham mưu ban hành hoặc báo cáo kết quả rà soát (trường hợp không phát hiện văn bản cần xử lý)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
4	Ban hành, triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND&UBND	Các ban, ngành	Ban hành kế hoạch: Quý I/2026. Thực hiện: Trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch của UBND
5	Kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật liên ngành	Văn phòng HĐND&UBND	Các ban, ngành, UBND cấp xã	Quý III, IV năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra
6	Tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND&UBND	Các ban, ngành, UBND cấp xã	Trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Lớp tập huấn, hội nghị

II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND)

7	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm	Văn phòng UBND	Các ban, ngành	Hàng năm	Kế hoạch
8	Công bố danh mục TTHC	Văn phòng UBND	Các ban, ngành	Thường xuyên	Quyết định
9	Tổng hợp, đánh giá kết quả theo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND	Các ban, ngành, UBND cấp xã	Hàng tháng	Thông báo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
10	Thẩm định kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC	Văn phòng UBND	Các ban, ngành	Thường xuyên	Văn bản thẩm định
11	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ	Các ban, ngành,	Văn phòng UBND	Thường xuyên	Quyết định
12	Cập nhật công khai TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử các ban, ngành,	Các ban, ngành,		Thường xuyên	TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử sở, ban, ngành,
13	Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC, kết quả TTHC theo quy định	Văn phòng UBND TP	Sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	Điểm số Chỉ số: Số hóa hồ sơ
14	Rà soát, bổ sung các TTHC toàn trình	Các ban, ngành	Văn phòng UBND	Thường xuyên	Quyết định
15	Rà soát, bổ sung các TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Các ban, ngành	Văn phòng UBND	Thường xuyên	Quyết định
16	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Văn phòng UBND	Văn phòng UBND	Thường xuyên	Báo cáo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
17	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND	Các ban, ngành	Thường xuyên	Điểm số Chỉ số: Mức độ hài lòng trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia
18	Thực hiện việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố với Cổng dịch vụ công quốc gia	TTPVHCC	Văn phòng UBND	Thường xuyên	Điểm số các Chỉ số: Công khai minh bạch, Tiến độ giải quyết, Dịch vụ công trực tuyến
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC (PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI)					
19	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương, quy định; Ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thực hiện thường xuyên giai đoạn 2025 - 2030	- Quyết định sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; - Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.
20	Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026-2031 theo chủ trương, quy định	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Văn hóa – Xã hội	Giai đoạn 2026 - 2031	Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026 - 2031
21	Xây dựng vị trí việc làm công chức, viên chức và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp;	Phòng Văn hóa – Xã hội	Năm 2026 và hàng năm khi điều chỉnh quyết định vị	- Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
				trí việc làm (nếu có)	quan, tổ chức hành chính, Ủy ban nhân dân cấp xã; - Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đơn vị sự nghiệp công lập
22	Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Phòng Văn hóa – Xã hội	Hàng năm và chuyên đề theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã	Kế hoạch, Thông báo kết luận kiểm tra
23	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Văn hóa – Xã hội	Hàng năm	Kết quả khảo sát
IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ (PHÒNG VĂN HÓA)					
24	Hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng công chức, viên chức trên địa bàn	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	2026 - 2030	Văn bản của UBND
25	Đổi mới trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm, đảm bảo đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026-2030	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC - Báo cáo của Phòng văn hóa

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
26	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và sản phẩm đầu ra	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	2026 - 2030	Văn bản của UBND
27	Tăng cường văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	2026 - 2030	Văn bản của UBND
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (PHÒNG KINH TẾ)					
28	Báo cáo giai đoạn tình hình thực hiện công tác tự chủ về tài chính trên địa bàn thành phố	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý 2 hàng năm	Báo cáo
29	Báo cáo thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý 1 hàng năm	Báo cáo
30	Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ và các văn bản liên quan đến công tác tự chủ tài chính	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Văn bản hoặc Báo cáo của Phòng kinh tế (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)
VI. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ (TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG)					
31	100% thủ tục hành chính trên địa bàn xã có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	Văn phòng Ủy ban nhân dân	Các ban, ngành; UBND xã	Năm 2030	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
32	Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trực tuyến toàn trình, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần, được tự động điền, tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục khác.	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình
33	100% hệ thống thông tin của thành phố được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây.	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Hệ thống thông tin
34	80% cơ sở dữ liệu của xã được số hóa và liên thông với thành phố và Trung ương.	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Cơ sở dữ liệu được số hóa và kết nối
35	85% dữ liệu của ban, ngành tích hợp với nền tảng LGSP	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Dịch vụ dữ liệu trên LGSP
36	100% dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của các sở, ban, ngành được tích hợp về Kho dữ liệu dùng chung thành phố thông qua nền tảng LGSP	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Dịch vụ dữ liệu trên LGSP
37	100% các ban, ngành, có kế hoạch công bố dữ liệu mở hằng năm.	Trung tâm HCC	Trung tâm HCC	Năm 2030	Kế hoạch công bố dữ liệu mở
38	Mỗi ban, ngành có cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc nền tảng số dùng chung phải ban hành tối thiểu 01 quy chế, quy định chia sẻ dữ liệu với các sở, ban, ngành khác; đồng thời kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia và các bộ, ngành liên quan theo phân cấp.	Các ban, ngành	Trung tâm hành chính công	Năm 2030	Quy chế, quy định chia sẻ dữ liệu
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC (PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI)					

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
39	Xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Kế hoạch
40	Thực hiện kiểm tra CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Kế hoạch
41	Thực hiện kiểm tra công vụ hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Kế hoạch
42	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Kế hoạch
43	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026	Kế hoạch
44	Xây dựng đề án xác định Chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026	Đề án
45	Xây dựng đề án kiểm tra, đánh giá định kỳ năng lực của cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu CCHC gắn với chuyển đổi số	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026	Đề án
46	Xây dựng đề án nâng cao năng lực của cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách CCHC	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026	Đề án

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
47	Xây dựng phương án xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Phương án
48	Tổ chức tổng kết giai đoạn CCHC	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2030	Hội nghị, Báo cáo.